SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 409 /TB-BVNTB

Hưng Yên, ngày 11 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO
Công khai niêm yết giá bán thanh lý, vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản tại Bệnh viện Nhi Thái Bình (Lần 2)

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-BVN ngày 21/5/2026 của Bệnh viện Nhi Thái Bình về việc Phê duyệt giá khởi điểm vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản;

Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 405/2026/747/CTTĐG-VNVIC ngày 12/5/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và thẩm định giá Việt Nam;

Bệnh viện Nhi Thái Bình trân trọng thông báo về việc công khai niêm yết bán thanh lý vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản:

1. Tên cơ quan bán tài sản (vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản)***:*** **Bệnh viện Nhi Thái Bình**

Địa chỉ: Số 02, phố Tôn Thất Tùng, Phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên.

2. Mã số bán niêm yết: 409/TBBVNTB

3. Tên tài sản bán theo hình thức niêm yết giá: Tài sản thanh lý, vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ

(Chi tiết theo danh mục đính kèm)

4. Số tiền đặt trước và hình thức nộp tiền đặt trước:

- Người đăng ký mua tài sản phải đặt trước số tiền: **2.000.000 đồng**
- Hình thức nộp tiền: Tiền mặt

Nội dung: Nộp tiền đặt trước mua thanh lý vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản

- Sau khi xác định được đơn vị hoặc cá nhân thanh lý vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản, Bệnh viện Nhi Thái Bình sẽ hoàn trả lại số tiền đặt trước cho đơn vị hoặc cá nhân đăng ký mua tài sản nhưng không mua được tài sản, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày xác định được người mua tài sản.

5. Thời gian niêm yết giá từ ngày 11/6/2026 đến ngày 18/6/2026

6. Các trường hợp người đăng ký mua tài sản (Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản***) không nhận lại được tiền đặt trước:***

+ Người đăng ký từ chối mua tài sản sau khi được xác định là người được quyền mua tài sản;

+ Người đăng ký được quyền mua tài sản nhưng không ký hợp đồng mua bán tài sản trong thời hạn quy định;

+ Người đăng ký được quyền mua tài sản đã ký hợp đồng mua bán tài sản nhưng không thanh toán tiền mua tài sản hoặc đã thanh toán tiền mua tài sản nhưng không nhận tài sản;

+ Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 3, điều 26, Nghị định 186/2025 NĐ-CP ngày 01/7/2025 nhưng vẫn đăng ký mua tài sản;

7. Thời hạn, địa điểm xem tài sản, nộp tiền trước:

- Thời gian và địa điểm xem tài sản (Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản): **Từ 8 giờ - 9 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2026** tại Số 02 phố Tôn Thất Tùng, P Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên.

Thời gian nộp tiền đặt trước: **Từ 10 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2026.**

- Địa điểm nộp tiền đặt trước: Tại văn phòng Tài chính Kế toán Bệnh viện Nhi Thái Bình.

8. Lựa chọn người được quyền mua tài sản *(*Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản*):*

- Hết thời hạn đăng ký, trường hợp chỉ có 01 người đăng ký mua tài sản thì người đó là người được quyền mua tài sản; trường hợp có từ 02 người trở lên cùng đăng ký mua tài sản thì Bệnh viện sẽ tổ chức bốc thăm để lựa chọn người được quyền mua tài sản.

- Thời gian bốc thăm vào 14h00 ngày 22 tháng 6 năm 2026

9. Lưu ý:

- Tài sản thanh lý, vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản, hiện tại đang để ở kho Bệnh viện Nhi Thái Bình

- Người mua cần tới kho vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản trước khi quyết định đặt trước.

- Người mua tài sản chịu tất cả chi phí liên quan đến việc bốc dỡ và vận chuyển toàn bộ tài sản (vật liệu thu hồi) được mua.

- Đối với người mua là cá nhân: Mang theo CCCD (Bản gốc và 01 bản phô tô).

- Đối với người mua là cơ quan, tổ chức đơn vị doanh nghiệp thì cung cấp Quyết định thành lập hoặc Giấy phép kinh doanh.

- Phiếu đăng ký mua tài sản do Bệnh viện Nhi Thái Bình phát hành, mỗi tổ chức cá nhân đăng ký mua tài sản (vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản)

được phát 02 phiếu đăng ký mua tài sản và 01 bao thư. Các phiếu đăng ký mua tài sản (vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản) phải được điền đầy đủ các thông tin vào phiếu và gửi lại 01 phiếu vào bao thư về Bệnh viện Nhi Thái Bình trong thời gian niêm yết, phiếu còn lại do người đăng ký mua tài sản giữ để tham gia bốc thăm.

- Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở Bệnh viện Nhi Thái Bình. Địa chỉ: Số 02 phố Tôn Thất Tùng, P Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên, và được thông báo niêm yết trên trang tin thông tin điện tử Website của Bệnh viện.

- Bệnh viện Nhi Thái Bình thông báo để tổ chức, cá nhân đủ điều kiện đăng ký mua tài sản (vật liệu thu hồi) theo quy định được biết. Tổ chức, cá nhân quan tâm thì liên hệ theo địa chỉ trong thông báo này (Bệnh viện bán theo lô, không tổ chức bán lẻ từng món).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

Lương Đức Sơn

Mẫu số 02-PĐK/TSC

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

Số: ……/TB-……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày ….. tháng ….. năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ MUA TÀI SẢN

1. Tên cá nhân đăng ký mua: ..... (1)
2. Số CCCD còn thời hạn sử dụng: .....……
Ngày cấp: .....……., nơi cấp: …….
3. Tên đơn vị đăng ký mua: ..... (2)
Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... ……
Ngày cấp: ……..……; Nơi cấp: …….
Mã số thuế (nếu có): .....
Đại diện bởi: ....., chức vụ.....
4. Địa chỉ: .....
5. Tài sản đăng ký mua[3]: .....
6. Giá đề nghị mua: ……..
……
Số tiền bằng chữ: ……...
……

NGƯỜI ĐĂNG KÝ MUA

(Ký, ghi rõ họ tên)

(1): Dùng cho cá nhân;

(2): Dùng cho tổ chức, đơn vị;

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ, VẬT LIỆU, VẬT TƯ THU HỒI TỪ PHÁ DỠ, HỦY BỎ TÀI SẢN BÁN THEO HÌNH THỨC NIÊM YẾT GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVNTB ngày tháng 6 năm 2026)

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
	I.TÀI SẢN CỐ ĐỊNH					
A	**Thiết bị y tế**					
1	Máy thở CPAP remstar auto (nored)	Cái	1	200.000	200.000	Hỏng không sửa chữa được, rã phế liệu trước khi thanh lý
2	Máy gây mê trợ thở kèm theo máy nén khí	Cái	1	3.000.000	3.000.000	Hỏng không sửa chữa được, rã phế liệu trước khi thanh lý
B	**Thiết bị công nghệ thông tin**					
1	Máy vi tính Lenovo	Bộ	2	50.000	100.000	Phá dỡ, bán phế liệu
2	Tivi Sony 40 W650 (màn hình chờ)	Cái	1	50.000	50.000	Phá dỡ, bán phế liệu
C	**Thiết bị văn phòng**					
1	Hệ Thống xếp hàng tự động (lấy số)	Ht	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được, rã phế liệu trước khi thanh lý
2	Máy hút ẩm DAIWA 30L	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
3	Máy Photo Fuji Xerox V3065 CPS	Cái	1	350.000	350.000	Hỏng không sửa chữa được
4	Tủ đông Sanaky 8699	Cái	1	400.000	400.000	Hỏng không sửa chữa được
	II.CÔNG CỤ, DỤNG CỤ					
A	**Thiết bị y tế**					
9	Áo chì	Cái	2	1.000	2.000	Hỏng
10	Cân đồng hồ thước đo	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
11	Máy đo thông số sinh tồn	cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
12	Máy đo thông số sinh tồn	cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
13	Máy hút dịch	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
14	Máy hút dịch	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
15	Ống nội soi TMH(sửa chữa)	Cái	2	1.000	2.000	Hỏng không sửa chữa được
16	Xe lăn	cái	2	50.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
B	**Thiết bị công nghệ thông tin**					
17	Màn hình LG 24inh(màn hình gọi tên)	Cái	3	50.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
18	Màn hình LG 24inh(màn hình gọi tên)	Cái	2	50.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
19	Máy in Cannon 2900	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
20	Máy in Canon 2900	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
24	Máy in Canon 2900	cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
22	Máy in Canon3300	cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
23	Máy tính để bàn(SỞ)	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
24	Tivi (trong bộ nhận diện thương hiệu 6 chiếc)	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
25	Tivi led 21inch	Cái	4	50.000	200.000	Hỏng không sửa chữa được
26	Tivi led 21inch	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
27	Tivi Samsung 32ind	Chiếc	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
28	Tivi Samsung 32N4000	Chiếc	2	50.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
C	**Thiết bị văn phòng**					
8	Bàn ghế đồ nhựa	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
15	Bếp ga đôi	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
16	Bếp ga Rinai+ bình	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
17	Bếp hồng ngoại	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
20	Cân 0,5kg	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
21	Cân 1 kg	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
23	Cây lọc nước 2 vòi	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
24	Cây lọc nước 2 vòi	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
25	Chảo gang	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
36	Điện thoại bàn	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
37	Điện thoại đi động Vinsmart	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
38	Điện thoại Readme	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
39	Điện thoại Readme	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
40	Đồ chơi tại phòng chờ (1 bập bênh;1 nhà bóng; 1 cầu trượt;300 quả bóng)	Bộ	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
45	Ghế chờ BN HP màu	Dãy	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
46	Ghế đầu nhựa Song long	Cái	10	1.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
47	Ghế đầu nhựa Song long	Cái	2	1.000	2.000	Hỏng không sửa chữa được
48	Ghế đầu nhựa Song long	Cái	15	1.000	15.000	Hỏng không sửa chữa được
49	Ghế đầu nhựa Song long	Cái	5	1.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
50	Ghế đôn Inox	Cái	7	10.000	70.000	Hỏng không sửa chữa được
51	Ghế đôn inox	Cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
52	Ghế gấp 09	Cái	4	10.000	40.000	Hỏng không sửa chữa được
53	Ghế gấp 9 (ghế khung inox đệm xanh)	cái	5	10.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
54	Ghế gấp 9 (ghế khung inox đệm xanh)	cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
55	Ghế gấp 9 (ghế khung inox đệm xanh)	cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
56	Ghế gấp 9 (ghế khung inox đệm xanh)	cái	5	10.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
57	Ghế gấp trắng	cái	6	10.000	60.000	Hỏng không sửa chữa được
58	Ghế gấp xanh	Cái	10	10.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
59	Ghế gấp xanh 09	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
60	Ghế ghấp Inox 09	Cái	6	10.000	60.000	Hỏng không sửa chữa được
61	Ghế ghấp Inox 09	Cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
62	Ghế gỗ	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
63	Ghế Inox 10-5	Cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
64	Ghế Inox Hòa an xanh	Cái	2	10.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
65	Ghế INOX tròn	Cái	16	10.000	160.000	Hỏng không sửa chữa được
66	Ghế mầm non	Cái	4	1.000	4.000	Hỏng không sửa chữa được
67	Ghế ngồi chờ bệnh nhân (3 chỗ)	Cái	1	200.000	200.000	Hỏng không sửa chữa được
68	Ghế ngồi chờ bệnh nhân (3 chỗ)	Cái	1	200.000	200.000	Hỏng không sửa chữa được
69	Ghế nhựa tựa song long	Cái	3	1.000	3.000	Hỏng không sửa chữa được
70	Ghế tựa nhựa	cái	8	1.000	8.000	Hỏng không sửa chữa được
71	Ghế tựa nhựa Song long	Cái	5	1.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
72	Ghế văn phòng	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
73	Ghế văn phòng	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
82	Giá để phích nước	Cái	5	10.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
83	Giá phích inox+ giá bình inox	Cái	17	10.000	170.000	Hỏng không sửa chữa được
84	Kệ đựng đồ chơi	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
85	Khóa cầu tám Vt 1466/52	Cái	21	1.000	21.000	Hỏng không sửa chữa được
86	Lò vi sóng sharp R-21 A1	Cái	1	20.000	20.000	Hỏng không sửa chữa được
87	Máy bơm nước	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
88	Máy bơm nước	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng không sửa chữa được
89	Máy bơm nước chìm	Cái	2	50.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
90	Máy đếm+soi tiền	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
91	Máy Điện thoại cố định	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
92	Máy tính cá nhân 12 số	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
93	Máy tính cá nhân 12 số	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
94	Máy tính cá nhân 14 số	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
95	Máy thái thịt	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
96	Máy xay thịt	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
97	Mắc treo tài liệu	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
98	Mỏ lết	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
99	Mỏ lết	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
100	Nồi cơm Cuckoo 3521S	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
119	ổn áp Lioa 10Kw	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
120	Phích nước Nhật Tiger	Cái	1	5.000	5.000	Hỏng không sửa chữa được
121	Quạt cây	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
122	Quạt cây	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
123	Quạt cây công nghiệp	cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
124	Quạt cây công nghiệp	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
125	Quạt cây công nghiệp	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
126	Quạt cây công nghiệp	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
127	Quạt cây công nghiệp Hatari	Cái	1	150.000	150.000	Hỏng không sửa chữa được
128	Quạt cây Mitsushi	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
129	Quạt điện cơ treo tường (theo nhà)	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
130	Quạt phong lan	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
131	Quạt treo tường 91 QP	Cái	2	30.000	60.000	Hỏng không sửa chữa được
132	Quạt treo tường 91 QP	cái	6	30.000	180.000	Hỏng không sửa chữa được
133	Quạt treo tường 91 QP	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
134	Quạt treo tường Chinghai	Cái	1	30.000	30.000	Hỏng không sửa chữa được
136	Tủ lạnh Funiki 71	Cái	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
137	Tủ mát Sanaky 308w3 (đựng mẫu TĂ)	chiếc	1	100.000	100.000	Hỏng không sửa chữa được
138	Tủ sắt TL 2 cánh đặc HP	Cái	1	350.000	350.000	Hỏng không sửa chữa được
139	Thước gỗ Tali đọc chiều cao dài 2m	Cái	1	1.000	1.000	Hỏng không sửa chữa được
140	Xe gỗ đựng giá XN 3 tầng	Cái	1	10.000	10.000	Hỏng không sửa chữa được
	III.Y CỤ	Toàn bộ	1	920.000	920.000	
1	Bát i nox F10	Cái	1			Hỏng
2	Đè lưỡi thẳng INOx	Cái	45			Hỏng
3	Hộp bông cồn	Cái	2			Hỏng
4	Hộp đựng bông cồn Inox	Cái	3			Hỏng
5	Hộp hấp phi 20	Cái	1			Hỏng
6	Hộp hấp phi 20	Cái	1			Hỏng
7	Hộp hấp phi 26	Cái	1			Hỏng
8	Hộp hấp phi 30 cao 22cm	Cái	1			Hỏng

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
9	Hộp inox 18*32(hộp cn vô khuẩn)	Cái	1			Hỏng
10	Hộp inox đường kính 36cm	Cái	3			Hỏng
11	Hộp inox đường kính 36cm	Cái	2			Hỏng
12	Kéo cắt chỉ 11 cm	Cái	1			Hỏng gãy
13	Kéo phẫu thuật thẳng, mũi nhọn/tù, dài 165mm BC346R	Cái	1			Hỏng gãy
14	Kéo thẳng 16 cm (nhọn)	Cái	1			Hỏng gãy
15	Kéo thẳng 16 KM	Cái	1			Hỏng gãy
16	Kéo thẳng 16cm	Cái	2			Hỏng gãy
17	Kéo thẳng nhọn 12 cm	Cái	2			Hỏng gãy
18	Kéo thẳng nhọn 16cm	Cái	7			Hỏng gãy
19	Kéo thẳng nhọn 16cm	Cái	4			Hỏng gãy
20	Kéo thẳng nhọn 16cm	Cái	1			Hỏng gãy
21	Kéo thẳng nhọn 16cm	Cái	4			Hỏng gãy
22	kéo thẳng nhọn 18cm	Cái	2			Hỏng gãy
23	Kéo thẳng tù 18cm	Cái	1			Hỏng gãy
24	Kẹp cose 16 cm	Cái	1			Hỏng gãy
25	Kẹp không mấu thẳng 16 cm	Cái	1			Hỏng gãy
26	Kẹp phẫu tích 14cm	Cái	2			Hỏng gãy
27	Kẹp phẫu tích 16cm	Cái	5			Hỏng gãy
28	Kẹp phẫu tích 16cm	Cái	7			Hỏng gãy
29	Kẹp phẫu tích có mấu đến 20 cm	Cái	1			Hỏng gãy
30	Kẹp thẳng 16 cm ko mấu	Cái	8			Hỏng gãy
31	Khay inox 30*40	Cái	2			Hỏng
32	Khay quả đậu inox	Cái	6			Hỏng
33	Khay quả đậu inox	Cái	3			Hỏng
34	Khay quả đậu inox	Cái	7			Hỏng
35	Khay quả đậu inox	Cái	3			Hỏng
36	Khay quả đậu inox	Cái	5			Hỏng
37	Khay quả đậu inox	Cái	1			Hỏng
38	Ống cắm panh inox	Cái	3			Hỏng
39	Ống cắm panh inox	Cái	1			Hỏng
	IV. VẬT TƯ THU HỒI					
A	**Thiết bị văn phòng**					

STT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hiện trạng tài sản
1	Cửa nhôm	M2	8,208	200.000	1.641.600	Hỏng
2	Cửa nhôm kính	M2	27,88	300.000	8.364.000	Hỏng
3	Cửa nhôm KT(2,27*0,85)*2cái	M2	4	200.000	800.000	Hỏng
4	Máng đèn vuông: KT (0,6*0,6)	Cái	17	20.000	340.000	Hỏng
5	Máy bơm nước chìm	Cái	1	50.000	50.000	Hỏng
6	Thanh Inox tay vịn f60	MD	326	40.000	13.040.000	Hỏng
	TỔNG CỘNG				**35.313.600**	
	Làm tròn				**35.314.000**	

Ghi chú: *Đơn giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển, bốc dỡ, cân, cẩu, hoàn trả mặt bằng do bên mua chịu.*